

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**HUYỆN D Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**  
**TỈNH QUẢNG NAM**

Bản án số: 02/2022/HSST

Ngày 21/01/2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN D**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Minh Quốc.

*Các hội thẩm nhân dân:*

+ Ông Nguyễn Hữu Hưng.

+ Bà Nguyễn Thị Xuân Hương.

*Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hồng Vân- Thư ký Tòa án nhân dân huyện D.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D tham gia phiên tòa:* bà Đỗ Thị Thu Hà- Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2022 tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 66/2021/TLST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 02/2022/QĐXXST-HS ngày 07/01/2022 đối với các bị cáo:

- **Bị cáo:** Nguyễn Văn D, sinh năm 1992.

Nơi sinh và cư trú: Thôn B, xã BG, huyện TB, tỉnh Quảng Nam.

Nghề nghiệp: công nhân. Trình độ học vấn: 12/12; quốc tịch: Việt Nam, tôn giáo: không, dân tộc: Kinh, con ông Nguyễn Văn Hùng, sinh năm 1971 và bà Hồ Thị Năm, sinh năm 1969; vợ: Võ Thị Diệu L, sinh năm 1995; có 01 con sinh năm 2018. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 13/9/2021 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- **Bị cáo:** Hồ Sĩ K, sinh năm 1990.

Nơi sinh và cư trú: Thôn B, xã BG, huyện TB, tỉnh Quảng Nam.

Nghề nghiệp: Công nhân. Trình độ học vấn: 09/12; quốc tịch: Việt Nam, tôn giáo: không, dân tộc: Kinh, con ông Hồ Văn Kỳ, sinh năm 1967 và bà Trương Thị Sáu, sinh năm 1967; bị cáo chưa có vợ con. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 13/9/2021 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Bà Võ Thị Diệu L, sinh năm 1995. Có mặt.

Trú tại: Thôn B, xã BG, huyện TB, tỉnh Quảng Nam.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào lúc 20 giờ 00 phút ngày 13/9/2021, tại chốt kiểm dịch số 3, đường Nguyễn Hoàng thuộc khối phố Bình An, thị trấn Nam Phước, D, tỉnh Quảng Nam; tổ công tác Công an huyện D phát hiện bị cáo Nguyễn Văn D điều khiển xe mô tô 43C1-255.96 chở bị cáo Hồ Sĩ K đang lưu thông hướng thị xã Điện Bàn - huyện D có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe kiểm tra. Qua kiểm tra, tổ công tác phát hiện thu giữ trên tay phải của Nguyễn Văn D đang cầm 01 gói nilong màu trắng, bên ngoài được quấn băng keo màu đen bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (nghi là ma túy tổng hợp); 01 xe mô tô BKS 43C1-255.96 cùng Giấy đăng ký xe; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen gắn sim thuê bao 0905.880.590, 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu xanh gắn sim thuê bao 0886.400.062.

Quá trình điều tra, các bị cáo Nguyễn Văn D và Hồ Sĩ K khai nhận vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 13/9/2021, bị cáo Hồ Sĩ K dùng số thuê bao 0886.400.062 điện thoại đến số thuê bao 0905.880.590 của Nguyễn Văn D rủ góp tiền mua ma túy về sử dụng, D đồng ý nên điều khiển xe mô tô BKS 43C1-255.96 (của Võ Thị Diệu L - vợ D) đến trước cổng chùa Hiền Lương ở thôn B chờ K đi đến khu vực khu công nghiệp Điện Nam Điện Ngọc ở thị xã Điện Bàn để mua ma túy. Khi đến cổng khu công nghiệp, bị cáo K đưa cho bị cáo D số tiền 130.000 đồng (lúc đó D không kiểm đếm tiền nên không biết K đưa bao nhiêu tiền) rồi bị cáo D lấy thêm 150.000 đồng của mình cất vào túi quần; sau đó D dùng số thuê bao 0905.880.590 của bị cáo D gọi đến số thuê bao 0787.956.731 của một người đàn ông tên Bi (không rõ lai lịch) và hỏi mua 01 gói ma túy 300.000 đồng, người này đồng ý. Khoảng 10 phút sau, có một người đàn ông điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) đến đưa cho D 01 gói ma túy, bị cáo D liền cất gói ma túy vào túi quần phía trước bên phải rồi D lấy tiền đã góp chung với K đưa lại cho người này. Sau đó, D điều khiển xe chở K đi về lại TB. Khi cả hai bị cáo đi đến chốt kiểm dịch số 3, đường Nguyễn Hoàng thuộc khối phố Bình An, thị trấn Nam Phước, D, tỉnh Quảng Nam thì bị lực lượng Công an yêu cầu dừng xe kiểm tra. Do lo sợ bị phát hiện ma túy cất trong túi quần nên bị cáo D đã lấy gói ma túy ra cầm trên tay phải thì bị lực lượng Công an phát hiện, thu giữ.

Tại Kết luận giám định số 143/PC09 ngày 17/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng là 0,303gam.

Tại bản cáo trạng số 64/CT-VKSDX-HS ngày 30/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện D đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn D, Hồ Sĩ K về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015. Tại phiên tòa đại diện viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D từ 12 đến 15 tháng tù, bị cáo Hồ Sĩ K từ 12 đến 15 tháng tù, thời gian thụ hình cho cả hai bị cáo tính từ ngày bắt tạm giữ (13/9/2021).

\* Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên: Tịch thu tiêu hủy: 0,148gam chất rắn màu trắng dạng tinh thể và toàn bộ vỏ bao gói; sim thuê bao 0905.880.590; 0886.400.062. Tịch thu sung công quỹ: 01 điện thoại di động hiệu Nokia; 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu xanh. Tuyên trả cho chị Võ Thị Diệu L: 01 xe mô tô BKS 43C1-255.96 và Giấy đăng ký xe;

Bị cáo Nguyễn Văn D, Hồ Sĩ K thừa nhận cáo trạng truy tố hành vi của các bị cáo là đúng. Các bị cáo nói lời sau cùng thể hiện sự ăn năn, hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Xét lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật-tài liệu, bản kết luận giám định, lời khai người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và công bố công khai tại phiên tòa, đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 13/9/2021, bị cáo Hồ Sĩ K sử dụng điện thoại có số thuê bao 0886.400.062 gọi điện cho bị cáo Nguyễn Văn D theo số thuê bao 0905.880.590 rủ bị cáo D góp tiền mua ma túy về sử dụng. Bị cáo D đồng ý và điều khiển xe mô tô BKS 43C1-255.96 đến chờ bị cáo K đi mua ma túy. Bị cáo K góp số tiền 130.000 đồng đưa D, bị cáo D góp thêm 150.000 đồng và gọi đến số thuê bao 0787.956.731 của một người đàn ông tên Bi (không rõ lai lịch) hỏi và mua được 01 gói ma túy 300.000 đồng. Trên đường về khi đến chốt kiểm dịch số 3, đường Nguyễn Hoàng thuộc khối phố Bình An, thị trấn Nam Phước, D, tỉnh Quảng Nam vào lúc 20 giờ 00 phút ngày 13/9/2021 thì cả hai bị lực lượng Công an bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng 0,303gam.

Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Văn D, Hồ Sĩ K phải chịu trách nhiệm hình sự về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 và Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện D là có căn cứ.

[2] Các bị cáo nhận thức được việc sử dụng trái phép chất ma túy không chỉ hủy hoại sức khỏe của bản thân mình mà còn ảnh hưởng tới gia đình và cộng đồng xã hội, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, làm mất an ninh trật tự xã hội. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy được pháp luật quy định. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm minh và cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo đồng thời góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm trước tình hình tệ nạn ma túy trên địa bàn ngày càng gia tăng và diễn biến phức tạp.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, vai trò của các bị cáo: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó: bị cáo Hồ Sĩ K có vai trò rủ rê, góp tiền, bị cáo Nguyễn Văn D là người thực hành tích cực cùng góp tiền, liên hệ mua ma túy và dùng xe chở bị cáo K đi mua ma túy về để sử dụng nên hai bị cáo có vai trò ngang nhau. Do đó, mức hình phạt áp dụng đối với 02 bị cáo là tương đương nhau.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của từng bị cáo thì thấy:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt. Bị cáo D có ông ngoại là liệt sỹ, ông ngoại và bà ngoại được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng Nhì, bị cáo Hồ Sĩ K có bà cố là mẹ Việt Nam anh hùng. Nên cả 02 bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy các bị cáo tuy có nghề nghiệp công nhân nhưng từ khi bị tạm giam đến nay thì không có thu nhập, không có khả năng thi hành phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

\* Các vật chứng là công cụ, dụng cụ dùng vào việc phạm tội và những vật chứng không còn giá trị sử dụng như: 0,148gam chất rắn màu trắng dạng tinh thể và toàn bộ vỏ bao gói được niêm phong trong 01 phong bì số 143/PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam; sim thuê bao 0905.880.590 của Nguyễn Văn D; sim thuê bao 0886.400.062 của Hồ Sĩ K tuyên tịch thu tiêu hủy.

\* Những tài sản, phương tiện sử dụng vào việc phạm tội như:

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia của Nguyễn Văn D; 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu xanh của Hồ Sĩ K cần tuyên tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước.

- 01 xe mô tô BKS 43C1-255.96 loại xe Liberty có số khung 118458, số máy: 4053237 và Giấy đăng ký chủ xe Lê Xuân Thành được xác định chủ sở hữu hiện nay là của bà Võ Thị Diệu L. Bà L khai hoàn toàn không biết bị cáo D sử dụng xe của bà để tàng trữ trái phép chất ma túy nên cần tuyên trả lại cho bà L.

[6] Những vấn đề có liên quan khác trong vụ án:

- Đối với đối tượng tên Bi là người đã bán ma túy cho Nguyễn Văn D. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D đã tiến hành xác minh nhưng chưa rõ lai lịch của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D xác minh xử lý sau là đúng pháp luật.

[8] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu

nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[9] Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Nguyễn Văn D, Hồ Sĩ K mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên:

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Hồ Sĩ K, Nguyễn Văn D phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

**2. Hình phạt:**

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015;

- Xử phạt: bị cáo Hồ Sĩ K 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (13/9/2021).

- Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn D 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (13/9/2021).

**3. Về vật chứng:** Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

\* Tuyên tịch thu tiêu hủy: 0,148gam chất rắn màu trắng dạng tinh thể và toàn bộ vỏ bao gói được niêm phong trong 01 phong bì số 143/PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam; sim thuê bao 0905.880.590 của bị cáo Nguyễn Văn D; sim thuê bao 0886.400.062 của bị cáo Hồ Sĩ K.

\* Tuyên tịch thu sung công quỹ các tài sản liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo: 01 điện thoại di động hiệu Nokia của Nguyễn Văn D; 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu xanh của Hồ Sĩ K.

\* Tuyên trả lại cho bà Võ Thị Diệu L: 01 xe mô tô BKS 43C1-255.96 loại xe Liberty có số khung 118458, số máy: 4053237 và Giấy đăng ký chủ xe Lê Xuân Thành.

Tất cả những vật chứng trên đã nhập kho vật chứng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện D theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 05/01/2022.

**4. Về án phí:** Áp dụng Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí tòa án xử buộc: Bị cáo Hồ Sĩ K, Nguyễn Văn D mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện D;
- Chi cục THADS huyện D;
- Bị cáo, những người TGTT khác;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VP công an huyện D;
- Lưu HS-AV.

**Nguyễn Minh Quốc**